



BẢN ĐIỀU-LỆ
YÊN-LỘC NGU'-HÀM

THƯƠNG-HỘI



IMPRIMERIE MAC-DINH-TU
LE-VAN-TAN Succ^r
136, Rue du Coton. — HANOI
— 1927 —

133



Nom d'auteur.....

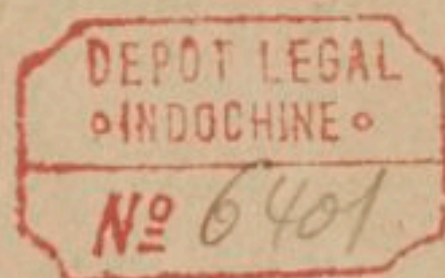
Titre de l'ouvrage Bản điều lệ Yên Lộc
hợp-hâm thương-hội (Statuts de la Société
commerciale: Yên Lộc hợp-hâm)

Société

Hanoi
Mac-dinh-Tu

1927

ĐIỀU-LỆ
của
YÊN-LỘC NGƯ-HÀM
THƯƠNG HỘI



Điều thứ nhất

*Nơi chánh-hội, tên hội, mục-dịch hội
và kỳ-hạn hội*

KHOẢN 1. — Những người có dự cổ-phần đều đồng ý xin lập tại nơi cửa Hội, huyện Nghi-lộc, tỉnh Nghệ-an, một hội buôn góp cổ-phần và kỳ-hạn nhất định, đặt tên hội là: « Yên-lộc Ngư-hàm Thương-hội. »

Hội lại sẽ đặt chi-sở tại các nơi khác.

KHOẢN 2. — Hội buôn có hai mục-dịch: 1°/ buôn bán các hải-vật, thổ-hoá và chế ra cá mắm đem bán các nơi; 2°/ dùng vốn hội mà giúp-đỡ cho các nhà chài lưới trong khi thiếu thốn.

KHOẢN 3. — Hội buôn định kỳ-hạn là mười lăm năm, kể từ ngày thành-lập. Trừ những khi hoặc chưa mãn-hạn mà giải-tán, hoặc đã mãn hạn mà gia hạn thêm, sẽ do Đại-hội-đồng quyết định.

Điều thứ hai

Vốn hội

KHOẢN 4. — Vốn hội tạm định là một vạn đồng bạc (10.000\$), chia làm hai ngàn cổ-phần, mỗi cổ-phần 5\$.00. Những người nhận vào cổ-phần, phải ký nhận trước khi hội chưa thành lập.

KHOẢN 5. — Vé cổ-phần có hai thứ: vé đích-danh và vé vô-danh, tùy cổ-đồng muốn thứ vé nào cũng được.

KHOẢN 6.— Khi nào Đại-hội-đồng định thu hết cả số bạc 2.000 cổ-phần, hoặc thu mấy phần, để hành-động việc hội, thời phải báo trước 15 ngày cho các cổ-dòng. Ai không nạp đủ số bạc trong hạn đó, thời buộc phải chịu lãi 12 0/0 về số bạc còn thiếu. Ai cố-ý không nạp hoặc cố-ý nạp thiếu, thời hội sẽ có quyền thừa kiện, và đem bán cổ-phần của người ấy.

Nạp đủ số bạc cổ-phần thời được nhận vé in nhất-định theo cách rãng-cura, có số-hiệu, có dấu riêng của hội và có chữ ký Quản-lý cùng Hội-viên kiểm-sát.

KHOẢN 7.— Vé cổ-phần bất-cứ hạng nào, đều nhường bán cho người bản-quốc được cả. Bán hạng vé dịch-danh thời hai bên đều phải có giấy trình hội để biên vào sổ. Còn bán vé vô-danh thời chỉ bán cho người ngoài mới phải trình hội mà thôi.

KHOẢN 8.— Phạm các cổ-dòng đều được dự các kỳ Đại-hội-đồng và được hưởng lợi quyền chung của hội.

Điều thứ ba

Việc Quản-lý hội

KHOẢN 9.— Hội buôn giao hết quyền trách cho một người Quản-lý. Giúp việc Quản-lý thời có một người Thủ-quĩ và một người Đốc-công,

Quản-lý được thay hội ký tên xuất nạp tiền bạc của hội, được giám sát những người làm việc trong hội, được liệu lý những khoản tộ tụng về tài-chính trong hội. Còn việc vay nợ cho hội và điển-thế những bất-động-sản của hội, thời phải có Đại-hội-đồng chuẩn y.

Thủ-quĩ phải coi giữ tiền bạc và hàng-hóa sản-vật của hội. Đốc-công phải coi sóc người làm và các việc chế tạo thương mại.

KHOẢN 10. — Quản-lý do Đại-hội-đồng công cử những người có 100 cổ-phần trở lên, còn Thủ-quĩ và Đốc-công thời cử những người 40 cổ-phần trở lên một hạn 3 năm, hết hạn được bầu lại.

Những vé cổ-phần của Quản-lý và Thủ-quĩ và Đốc-công phải ký quĩ tại hội, không được nhường bán, nhưng cũng được quyền-lợi như các cổ-phần khác.

KHOẢN 11. — Quản-lý được chọn cử những người giúp việc do hội cấp lương, cũng được lựa người thay mặt cho mình, nhưng đều phải chịu nhận trách-nhiệm.

KHOẢN 12 — Quản-lý và Thủ-quĩ, Đốc-công đều có nguyệt cấp, sẽ do Đại-hội-dồng quyết định lại được hưởng hoa-hồng về tiền lời sẽ nói ở khoản 35.

KHOẢN 13. — Quản-lý có quyền nhóm Đại-hội-dồng bất-thường những việc đề-thỉnh của Quản-lý phải giao cho Hội-dồng kiểm-sát (sẽ nói ở khoản 15) xét trước 10 ngày khi nhóm Đại-hội.

KHOẢN 14. — Lâm thời Quản-lý Thủ-quĩ và Đốc-công hoặc từ-chức, hoặc bệnh tử, hội buôn cũng không được vì có ấy mà giải tán. Khi Quản-lý hoặc Thủ-quĩ từ chức thời Hội-dồng Kiểm-sát phải nhóm Đại-hội-dồng để lựa người thay. Nếu Quản-lý hoặc Thủ-quĩ bệnh tử, thời việc hội sẽ quyền giao cho Hội-dồng Kiểm-sát trông nom, rồi phải lập tức nhóm Đại-hội để cử người khác. Còn người thừa-tự Quản-lý và Thủ-quĩ thời đối với hội không có chút quyền phép gì cả.

Điều thứ tư

Hội-dồng Kiểm-sát

KHOẢN 15. — Đại-hội bầu một Hội-dồng Kiểm-sát có 6 Hội-viên để đại-biểu cho các cổ-dòng mà giám-sát công việc Quản-lý, Thủ-quĩ và Đốc-công.

KHOẢN 16. — Ai có 20 cổ-phần trở lên, mới được bầu làm Kiểm-sát-viên, mỗi khóa 2 năm, mãn khóa được bầu lại.

KHOẢN 17. — Khi Kiểm-sát-viên có người nào từ chức, hoặc bệnh tử, thời Hội-dồng Kiểm-sát được lựa một người trong hội tạm thế, đợi kỳ Đại-hội sẽ bầu.

KHOẢN 18. — Hội-dồng Kiểm-sát phải bầu một người làm Hội-trưởng để chủ trương các việc Hội-dồng, một

người Thư-ký, để coi việc biên-bản và giấy-má. Khi Hội-trưởng vắng mặt thời Kiểm-sát-viên nào nhiều tuổi được thay. — Mỗi kỳ hội phải có 4 Hội-viên hiện-diện mới được khai hội. — Quyết nghị điều gì phải đầu phiếu; khi số phiếu ngang nhau thời bên nào có phiếu Hội-trưởng là quyết. Cấm không được đầu phiếu thay cho người khác.

KHOẢN 19. — Hội-đồng Kiểm-sát phải nhóm tại nơi sở chính hoặc sở phụ, ít ra mỗi tháng một lần. — Hội-trưởng và Quản-lý đều có quyền nhóm hội bất-thường.

KHOẢN 20. — Mỗi khi nhóm hội đều phải lập biên-bản chép vào sổ riêng, có chữ ký Hội-trưởng và Thư-ký.

KHOẢN 21. — Hội-đồng Kiểm-sát có quyền trách sau này: 1°/ Tra xét sổ-sách; 2°/ Kiểm-sát bạc quỹ, vé cổ-phần và tất cả tài-sản của hội. — Mỗi năm gần kỳ Đại-hội thời Hội-đồng Kiểm-sát phải làm giấy trình, trong giấy phải kể rõ những việc sai lầm của Quản-lý và Thủ-quĩ và chiếu lý-luật mà y hoặc bác những lời nguyên nghị của Quản-lý định chia niên-lợi cho các cổ-phần. — Quản-lý phải đưa tờ dự thảo trình Đại-hội-đồng cho Hội-đồng Kiểm-sát xem trước một tháng. Còn tờ trình và sổ kế-toán, sổ kê-biên tài-sản, mà Hội-đồng Kiểm-sát phải làm để trình Đại-hội thời trước kỳ Đại-hội 15 ngày cũng phải đem công bố tại nơi Hội-chánh, để những người cổ-đồng xem xét. — Hội-đồng Kiểm-sát cũng có quyền nhóm Đại-hội bất-thường.

KHOẢN 22. — Các Kiểm-sát-viên cũng được hưởng mấy phần hoa-hồng về tiền niên-lợi (sẽ nói ở khoản 35).

Điều thứ năm

Đại-hội-đồng

KHOẢN 23. — Đại-hội-đồng để làm toàn-quyền đại-biểu cho các cổ-phần, Đại-hội quyết nghị việc gì thời đem thi hành, chứ không thể canh cải được. Ai có hai cổ-phần trở lên đều được dự Đại-hội, nếu không đi thì được cử người trong hội thay mặt.

KHOẢN 24. — Mỗi năm nhóm Đại-hội một lần ở nơi hội-chánh, chậm lắm cũng phải nhóm vào khoảng tháng ba tây.

KHOẢN 25. — Mỗi kỳ Đại-hội thời Quản-lý phải thông báo cho các cồ-dồng biết trước 20 ngày, còn Đại-hội bất-thường cũng phải thông báo trước 15 ngày.

KHOẢN 26. — Khi Đại-hội, thời viên Hội-trưởng làm chủ tọa; Hội-trưởng vắng mặt thời Kiểm-sát-viên nào nhiều tuổi hơn được thay. Lại lựa 2 người nhiều cồ-phần hơn coi việc đầu phiếu. — Chủ-tọa và 2 người kiểm phiếu được cử một người làm Thư-ký. Bốn người ấy gọi là ban Trị-sự của Đại-hội.

KHOẢN 27. — Mỗi khi Đại-hội có được hiện-diện một phần ba các người cồ-dồng mới đúng phép. Không đủ số ấy thời phải triển đến ngày khác. Đến lúc ấy thời không cần số người đến dự, ít nhiều cũng được khai-hội.

KHOẢN 28. — Đại-hội-dồng quyết nghị việc gì phải đầu phiếu: bên nào nhiều phiếu hơn tức là quyết nghị. Bằng số phiếu ngang nhau, thời lấy bên có phiếu chủ-tọa làm hơn. — Hai cồ-phần được bỏ một phiếu, nhưng một người không được bỏ quá 10 phiếu.

KHOẢN 29. — Công việc Đại-hội là :

- 1./ Xét các tờ trình của Quản-lý và các Hội-dồng Kiểm-sát ;
- 2./ Duyệt y hoặc bác sổ chi-thu ;
- 3./ Định chia tiền lợi ;
- 4./ Bầu Hội-viên kiểm-sát ;
- 5./ Y hoặc bác việc vay nợ hoặc cố thế những bất-động-sản của hội.

KHOẢN 30. — Nếu viên Quản-lý có muốn xin bỏ nghị cải nghị điều gì về điều-lệ hội, thời Đại-hội thường-niên hoặc Đại-hội bất-thường đều có quyền được quyết nghị thi-hành cả. Đại-hội bất-thường cũng được quyết nghị những khoản sau này :

- 1°/ Thêm hoặc bớt tiền vốn của hội ;
- 2°/ Lấy tiền lời mà trả hết tiền vốn cồ-phần hoặc trả một vài phần ;

3°/ Định thêm niên-hạn hoặc định tan hội khi chưa mãn niên-khoá;

4°/ Đổi hội này làm hội theo phép luật tây.

KHOẢN 31. — Khi nhóm Đại-hội thời Thư-ký Đại-hội phải lập biên-bản chép vào sổ riêng, lấy đủ chữ ký của ban Trị-sự Đại-hội.

Điều thứ sáu

Niên-khoá và sổ kê tài-sản

Lệ chia tiền lời

KHOẢN 32. — Niên-khoá của hội thời kể từ ngày hội thành-lập cho đến ngày 30 tháng 12 tây làm năm thứ nhất, còn về sau cứ kể từ ngày 1 tháng giêng tây đến 30 tháng 12 là một năm.

KHOẢN 33. — Phàm những sổ sách biên tính của hội đều phải làm theo kiểu mới, bằng chữ quốc-ngữ, mỗi năm Quản-lý phải làm một quyển sổ kê biên tất cả tài-sản, hoá-vật và công nợ của hội, xong rồi giao cho Hội-dồng Kiểm-sát xét lại.

KHOẢN 34. — Mỗi năm tính cộng sổ sách, trừ tiền vốn và tiền chi phí ra, còn bao nhiêu là tiền lời

KHOẢN 35. — Trong khoản tiền lời đó trích ra 5%, làm khoản tiền dự trữ, còn bao nhiêu lại chia ra làm 100 phần, phân phát như sau này:

1°/ Chia cho các cổ-phần 75%;

2°/ Cấp cho viên Quản-lý 8%;

3°/ Cấp cho viên Thủ-quĩ $3\frac{1}{2}\%$;

4°/ Cấp cho Đốc-công $3\frac{1}{2}\%$;

5°/ Cấp cho 6 viên Kiểm-sát 10%.

KHOẢN 36. — Khoản tiền dự trữ 5%, khi nào để ra được một số ngang với cái số 1 phần mười tiền vốn của hội, thì không trích nữa. — Trừ gặp khi có cần phải tiêu đến bao nhiêu, thời lại phải trích cho đủ số.

KHOẢN 37. — Mỗi năm tính trả tiền lời cho các nhà cổ-phần một lần. Trả về ngày tháng nào thì Quản-lý và Hội-dồng Kiểm-sát định mà thông báo. Bằng quá hạn ba năm mà ai không đến lĩnh tiền lời, thời số tiền ấy sẽ nhập vào vốn hội.

Điều thứ bảy

Tan hội và thanh-toán

KHOẢN 38. — Khi tính sổ, thấy lỗ một nửa tiền vốn của hội, thời Quản-lý và Hội-đồng Kiểm-sát phải lập tức báo tập Đại-hội-đồng để quyết nghị nên để hội hay tan hội đi.

KHOẢN 39. — Không khi nào tan hội mà được niêm-tích gia-tài của Quản-lý hay là hội-quản, chỉ được làm sổ kê biên tài-sản của hội mà thôi.

KHOẢN 40. — Lúc mãn-hạn mà tan hội, hoặc tan hội trước khi mãn hạn, thời Đại-hội-đồng công cử hai người giúp với Quản-lý để làm sổ kê-biên tài-sản của hội. — Nếu Đại-hội-đồng thuận tình, thời Quản-lý và hai người giúp việc có phép đem cả tài-sản của hội mà thác vào hội khác. Không thời trừ các khoản chi phí, công nợ, đã thanh-toán rồi, còn lại bao nhiêu thời trả cả tiền vốn cho các cổ-phần dư được mấy nửa thì đem chia ra như sau này :

- | | |
|----------------------------------|-----------|
| 1./ Chia cho các cổ-phần | 77./. |
| 2./ Thưởng cho Quản-lý | 8./. |
| 3./ Thưởng cho Hội-viên Kiểm-sát | 8./. |
| 4./ Thưởng cho Thủ-quĩ | 3 1/2 ./. |
| 5./ Thưởng cho Đốc-công | 3 1/2 ./. |

Nếu lỗ vốn thời các cổ-phần phải chia nhau mà chịu, nhưng không phải chịu quá số tiền vốn.

Điều thứ tám

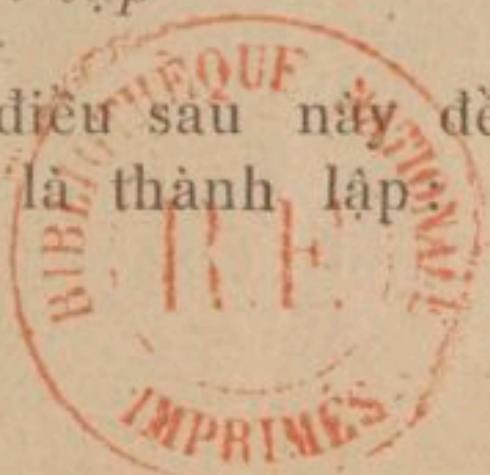
Kiên cáo

KHOẢN 41. — Trong khi hội đương còn, hoặc khi tan hội mà những nhà cổ-phần có tranh tụng với hội, hoặc với Quản-lý, Thủ-quỹ, Đốc-công hoặc với nhau về việc hội, thời phải đem đến tòa Nam-án cận-tiện mà cáo tố

Điều thứ chín

Khi hội thành lập

KHOẢN 42. — Khi nào những điều sau này đều được thanh-thỏa cả, thời hội mới thật là thành lập.



1./ Hai ngàn cổ-phần (2000) có người ký nhận đủ số và nạp tiền đủ số một nửa ;

2./ Phải có lập Đại-hội-đồng thứ nhất để xét lại các vé cổ-phần và số tiền đã thu có thực không. Lần Hội-đồng này phải cử hai người làm giấy trình Hội-đồng lần thứ hai.

3./ Giấy trình ấy phải gửi cho các nhà cổ-đồng biết trước 10 ngày kỳ Đại-hội-đồng thứ hai.

Đại-hội thứ hai sẽ bàn định những quyền lợi của các hạng người đã nói trong thể-lệ và bầu cử Hội-đồng Kiểm-sát.

KHOẢN 43. — Bản-hội sẽ đem bản điều-lệ này trình quan sở-tại để bầm lên tỉnh, tòa duyệt y và tuyên-bố tuân-hành.

Kỳ Đại-hội-đồng ngày 4 tháng 3 năm Đinh-mão (5-4-1927) có cải-nghị, bổ-nghị những khoản sau này :

1./ Chiều theo khoản 34 ở điều thứ 6, và khoản 40 ở điều thứ 7, nói về việc chia tiền lời và tiền hoa-hồng, thì Hội-đồng định cải nghị lại như sau này :

« Trích số tiền lời rộng lấy năm phần trăm làm tiền phòng-tích, còn 95 phần lại chia làm một trăm thành, chia cho các cổ-chủ 65 thành, chia hoa-hồng cho các viên Quản-lý 15 thành, các viên Thủ-quĩ 8 thành, các viên Đốc-công 8 thành, Hội-đồng Kiểm-sát 3 thành, các viên Sáng-lập một thành, đều tùy theo số người mà chia nhau. »

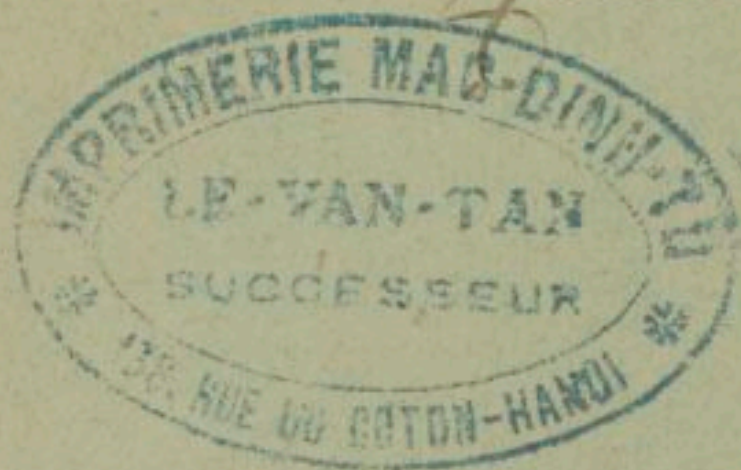
Lại bổ thêm mấy khoản sau này :

1./ Đặt thêm một viên Tổng-quản-lý, để giám-đốc tất cả các viên Trị-sự và công việc ở hội-chánh cùng các chi-hội. chuyên chủ việc giao-thiệp, tổ-tụng và các việc quan-hệ khác, còn tư-cách và thể-lệ bầu cử cũng y như các viên Quản-lý khác, như đã nói trong khoản 10 ở điều thứ 3 ,

2./ Khi nào có đặt thêm bao nhiêu chi-hội, thời mỗi chi-hội cũng sẽ bầu-cử một viên Quản-lý, một viên Thủ-quĩ, và một viên Đốc-công, y như ở hội-chánh ;

3./ Đặt thêm một chức Thanh-tra do Đại-hội-đồng công-cử hoặc người trong hội, hoặc người ngoài hội cũng được. Viên Thanh-tra có đủ quyền phép muốn khám xét tiền bạc, sổ sách của hội lúc nào cũng được, Lại được phép nhóm Đại-hội bất-thường mà trình cáo các việc sai-lầm hoặc gian trá của các viên Trị-sự các sở. Mỗi cuối niên-khoá, viên Thanh-tra phải làm giấy trình Đại-hội-đồng một lần. Viên Thanh-tra được hưởng tiền niên-phi là bao-nhiều, tùy Đại-hội quyết định.

Serang Trois cents exemplaires
Hanoi, le 28 Avril 1927



Trang

[Faint red ink stamp, illegible]